| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**<br>**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 136/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06-9-2023
V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Mai Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Hồ Sỹ Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Tám

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Khuất Cao Hoàng – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 238/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 251/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1996

Nơi thường trú: Thôn Đồng Lạc 3, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi ở hiện tại: 180/27 Nguyễn An Ninh, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

*2. Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh Phúc, sinh năm 1996

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: 180/18 Nguyễn An Ninh, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2023 và các lần làm việc tại Tòa, nguyên đơn – bà Lê Thị Ngọc H trình bày:*

Bà Lê Thị Ngọc H và ông Nguyễn Thanh Phúc kết hôn năm 2020 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố

Vũng Tàu. Hai vợ chồng chung sống tại 180/27 Nguyễn An Ninh, phường 7, thành phố Vũng Tàu.

Trong cuộc sống hàng ngày, ông Phúc không phụ giúp bà Huệ trong việc chăm sóc con cái cũng như việc gia đình, dẫn đến vợ chồng có nhiều xích mích, thường xảy ra cãi vã. Công việc của ông Phúc không ổn định, làm việc nào cũng một thời gian là nghỉ. Ông Phúc thường đi nhậu, đi chơi qua đêm hoặc về thì kiếm chuyện cãi vã. Bà Huệ nhiều lần phải thức khuya chờ cửa. Việc vừa chăm sóc hai con, vừa làm việc nhà, làm online và phải thức khuya chờ cửa trong một thời gian dài dẫn đến bà Huệ luôn trong tình trạng mệt mỏi, đuối sức. Những hôm ông Phúc đi nhậu có về nhà thường là về khuya, không ngủ luôn mà hay kiếm chuyện với vợ con, làm con thức và khóc, dỗ không được thì dọa giết ba mẹ con, tình trạng này xảy ra nhiều lần. Bà Huệ có nhờ ba mẹ hai bên khuyên nhủ, nhắc nhở nhiều lần nhưng tình trạng không khá hơn.Vào ngày 16-11-2021, bà Huệ phát hiện ông Phúc có chat với cô gái lạ và hẹn gặp. Sau đó bà Huệ đề nghị ly hôn nhưng được cha mẹ hai bên hòa giải, ông Phúc có hứa thay đổi nên bà bỏ qua, tuy nhiên ông Phúc vẫn không thay đổi. Ngoài ra, ông Phúc còn gây ra nợ nần nhiều lần, bà Huệ và gia đình phải gồng ra trả nợ. Đến tháng 9 năm 2022, ông Phúc tiếp tục gây nợ nần. Vào đêm khuya ngày 29-11-2022, ông Phúc sau khi nhậu say về dọa giết bà Huệ và dòng họ bà. Xét thấy không thể sống chung được với ông Phúc nên bà Huệ nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án. Hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân. Bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phúc.

Về con chung: Bà Huệ và ông Phúc có hai con chung tên là Nguyễn Ngọc Ánh Nhiên, sinh ngày 30-5-2020 và Nguyễn Ngọc Thiên Lam, sinh ngày 30-5-2020. Bà Huệ có nguyện vọng nuôi cả hai con. Tại đơn khởi kiện bà Huệ yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Tại các buổi làm việc tại tòa án, bà Huệ xin thay đổi ý kiến, nay bà không yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

*Bị đơn – ông Nguyễn Thanh Phúc đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng, giấy triệu tập nhưng không đến Tòa để làm việc nên không ghi nhận được ý kiến.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu cho rằng:*

Về trình tự thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại

phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Lê Thị Ngọc H khởi kiện ông Nguyễn Thanh Phúc về việc "Ly hôn", bị đơn - ông Phúc có nơi cư trú tại thành phố Vũng Tàu nên xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa thì thấy: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án tống đạt, niêm yết giấy báo hợp lệ yêu cầu đến Tòa để giải quyết vụ án, hòa giải, xét xử, tuy nhiên ông Phúc vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, bị đơn không có yêu cầu phản tố; do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân:

Bà Lê Thị Ngọc H và ông Nguyễn Thanh Phúc đăng ký kết hôn năm 2020 tại Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 24-3-2020 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian chung sống, bà Huệ và ông Phúc phát sinh mâu thuẫn là có thật, điều này thể hiện qua lời trình bày của bà Huệ: Quá trình chung sống, ông Phúc thường đi nhậu, đi chơi qua đêm hoặc về thì kiếm chuyện cãi vã. Trong cuộc sống hàng ngày, ông Phúc không phụ giúp bà Huệ trong việc chăm sóc con cái cũng như việc gia đình, dẫn đến vợ chồng có nhiều xích mích, thường xảy ra cãi vã. Công việc của ông Phúc không ổn định, còn gây ra nợ nần nhiều lần. Vì thế mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Hai bên gia đình cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải tạo điều kiện cho vợ chồng bà Huệ hòa giải để giải quyết mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình nhưng không đạt kết quả vì ông Phúc không tới Tòa làm việc, bà Huệ cũng có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Qua đó, có thể khẳng định vợ chồng bà Huệ đã bỏ mặc hạnh phúc gia đình, vợ chồng không còn quý trọng nhau, không chăm sóc lẫn nhau, mạch ai nấy sống. Nhận thấy, khả năng hàn gắn tình cảm giữa bà Huệ và ông Phúc là không thể thực hiện được và mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của bà Huệ là có cơ sở. Vì vậy, căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huệ với ông Phúc.

[2.2] Về con chung:

Bà Lê Thị Ngọc H và ông Nguyễn Thanh Phúc có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Ánh Nhiên, sinh ngày 30-5-2020 và Nguyễn Ngọc Thiên Lam, sinh ngày 30-5-2020, hiện đang ở với với bà Huệ. Bà Huệ có nguyện vọng trực

tiếp nuôi các con. Xét thấy, ông Phúc không có ý kiến về vấn đề chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; các con là bé gái, còn nhỏ tuổi, rất cần sự chăm sóc của mẹ và hiện đang sống ổn định với mẹ. Do đó, để đảm bảo các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao các con chung cho bà Huệ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Ông Phúc có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Theo đơn khởi kiện, bà Huệ yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con 7.000.000đ/tháng/2 con. Tại các buổi làm việc tại tòa án, bà Huệ thay đổi yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, bà Huệ không yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con. Xét việc thay đổi yêu cầu của bà Huệ là tự nguyện và không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của bà Huệ. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Huệ không yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Ngọc H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Lê Thị Ngọc H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

***Tuyên xử:*** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc H.

1. Về hôn nhân: Bà Lê Thị Ngọc H được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Phúc.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Ánh Nhiên, sinh ngày 30-5-2020 và cháu Nguyễn Ngọc Thiên Lam, sinh ngày 30-5-2020 cho bà Lê Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Huệ không yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phúc có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Ngọc H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000282 ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà Huệ đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP.Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- UBND phường 7, TP.Vũng Tàu;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Mai Thu Trang**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

| Các Hội thẩm nhân dân | | Thẩm phán<br>Chủ toạ phiên toà |
|---|---|---|
| **Đặng Song Hoàn** | **Nguyễn Văn Hải** | **Nguyễn Văn Kiên** |